

BÁO CÁO

**Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;
tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh tháng 4 và phương hướng,
nhiệm vụ tháng 5 năm 2018**

A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH

I. Hoạt động chỉ đạo, điều hành trọng tâm

Trong tháng 4, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo một số vấn đề quan trọng như: Triển khai các nội dung trình HĐND tỉnh khóa III tại kỳ họp thứ 6; Chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống phá rừng, lấn chiếm đất rừng⁽¹⁾; Công nhận các xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 và chỉ đạo triển khai xây dựng các xã nông thôn mới năm 2018; Đẩy mạnh thực hiện công tác hỗ trợ khởi nghiệp; Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số công trình trọng điểm⁽²⁾; Quyết liệt thực hiện công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm 15 năm thành lập tỉnh⁽³⁾; Tập trung xử lý các vấn đề tại địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh; Tổ chức Lễ Phát động Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ nhân ngày 19/5.

Lãnh đạo UBND tỉnh tham dự đầy đủ các Hội nghị, cuộc họp do Trung ương, Tỉnh ủy triệu tập, trọng tâm là Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 11. Làm việc với các sở, ngành và giải quyết các khó khăn, vướng mắc đang tồn tại nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh⁽⁴⁾; tổ chức các Hội nghị quan trọng như: Tổng kết công tác thi đua - khen thưởng năm 2017, tổng kết công tác An toàn thực phẩm năm 2017; Chúc tết truyền thống Chol Chnam Thmay của Campuchia. Trong tháng, lãnh đạo UBND tỉnh đã chủ trì/tham dự 71 buổi làm việc, công tác, trong đó có 06 buổi họp, làm việc với Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương; 01 chuyến công tác nước ngoài⁽⁵⁾; 06 buổi làm việc/chuyến công tác ngoài tỉnh;

¹ Tổ chức Hội nghị trực tuyến bàn giải pháp phòng chống phá rừng với sự tham gia của Bí thư, Chủ tịch, Công an, Quân sự, cán bộ địa chính, cán bộ lâm nghiệp các xã thường xuyên xảy ra phá rừng; họp Ban Chỉ đạo 336 và nhiều buổi làm việc, văn bản chỉ đạo khác.

² Dự án Cơ sở hạ tầng kỹ thuật bên trong và bên ngoài Khu Công nghiệp Nhân Cơ; dự án Hồ Gia Nghĩa; dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia, giai đoạn 2014-2020; Dự án Trường Cao đẳng Cộng đồng tỉnh.

³ Chương trình Đắk Nông - Mùa bơ chín; Lễ hội văn hóa Thổ cẩm; xác định các công trình, nhiệm vụ chào mừng 15 năm thành lập tỉnh.

⁴ Làm việc với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Giải quyết: vướng mắc về GPMB khu khai thác mỏ bô xít của Nhà máy Alumin Nhân Cơ; vướng mắc của các dự án nông, lâm nghiệp; vướng mắc trong tổ chức hoạt động của một số đơn vị chủ rừng; vướng mắc trong công tác phòng, chống phá rừng; vấn đề dân di cư tự do

⁵ Vương quốc Campuchia

Trong tháng 4, UBND tỉnh đã tiếp nhận và xử lý 3761 văn bản; trong đó có 56 văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; 92 văn bản của Tỉnh ủy. Ban hành 06 văn bản quy phạm pháp luật, 225 quyết định hành chính, 01 chỉ thị, 02 công điện, 550 văn bản hành chính. Trong đó, có **52** công việc thuộc thẩm quyền của tập thể UBND tỉnh được lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành theo ủy quyền tại Quy chế làm việc của UBND tỉnh (*Chi tiết như Phụ lục I kèm theo*).

II. Tình hình chấp hành các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao

Trong 4 tháng đầu năm, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao **597** nhiệm vụ có thời hạn cho các sở, ngành, địa phương, đơn vị thuộc tỉnh. Đến ngày 20/4/2018, có **465** nhiệm vụ đã thực hiện hoàn thành, (*trong đó có 92 nhiệm vụ quá hạn*); **132** nhiệm vụ đang thực hiện, trong đó có **19** nhiệm vụ quá hạn (*chi tiết nhiệm vụ quá hạn theo Phụ lục II đính kèm*).

Tình hình các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chi tiết như Phụ lục III đính kèm.

B. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG AN NINH THÁNG 4 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG 5 NĂM 2018

Trong tháng 4, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh cơ bản được duy trì ổn định, thời tiết khá thuận lợi, dự báo vụ Đông Xuân sẽ bội thu, người dân tăng cường chăm sóc cho cây trồng và vật nuôi. Thị trường thương mại và giá cả ổn định. Một số điểm nổi bật của tình hình kinh tế xã hội tháng 04 như sau:

I. Tình hình phát triển kinh tế xã hội tháng 4

1. Về lĩnh vực kinh tế

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) giảm 3,57% so với tháng trước, tăng 22,08% so với cùng kỳ; sản lượng một số sản phẩm giảm do thiếu nguyên liệu để sản xuất đầu vào, gặp khó khăn, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng để khai thác bô xít, mùa mưa đến chậm, lượng nước dự trữ tại các hồ, đập thấp, nhà máy thủy điện không phát huy được hết công suất; nên đã tác động đến tốc độ tăng trưởng của ngành công nghiệp trong tháng.

Sản xuất vụ Đông Xuân 2017-2018, toàn tỉnh gieo trồng hơn 10 ngàn ha, đạt 105% kế hoạch. Tình hình sâu bệnh trên cây trồng được kiểm soát, tỷ lệ gây hại rải rác, thiệt hại không đáng kể. Chăn nuôi phát triển cơ bản ổn định, không xảy ra các dịch bệnh nguy hiểm. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 529 tấn, trong đó từ nuôi trồng là 467 tấn và từ khai thác tự nhiên 62 tấn.

Trong tháng, tổng số vụ vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản được phát hiện và lập biên bản là 125 vụ; trong đó, phát hiện 91 vụ phá rừng, thiệt hại 29ha. Lũy kế tổng số vụ phá rừng trái pháp luật lập biên bản xử lý là 213 vụ, thiệt hại 81ha, so với cùng kỳ giảm 25 vụ, diện tích tăng 1,3ha.

Hướng dẫn các địa phương trình tự thủ tục về Lễ công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017; đến nay toàn tỉnh có 10/61 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Thị trường buôn bán hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 1.058,6 tỷ đồng, tăng 1,5% so với tháng trước, tăng 7,78% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu trong tháng 4 ước đạt 94,3 triệu USD, tăng 0,32% so với tháng trước; Nhập khẩu ước đạt 17,4 triệu USD, tăng 0,57% so với tháng trước. Tổng lượt khách du lịch trong tháng đạt 22 ngàn lượt khách, lũy kế 4 tháng đầu năm 2018 ước đạt 109.000 lượt khách, tăng 15,7 % so với cùng kỳ năm 2017.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 4 ước đạt 174,3 tỷ đồng, lũy kế ước đạt 845,6 tỷ đồng, đạt 42% dự toán địa phương giao. Chi ngân sách địa phương đạt 655,5 tỷ đồng, lũy kế ước đạt 1.890,6 tỷ đồng, đạt 29% dự toán địa phương giao. Nguồn vốn huy động Ngân hàng ước đạt 7.450 tỷ đồng, tăng 0,69% so với đầu năm. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 22.591 tỷ đồng, tăng 5,63% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,59%.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển do tỉnh quản lý là 2.154 tỷ đồng⁽⁶⁾, ước giải ngân 4 tháng đầu năm đạt 171,6 tỷ đồng, đạt 8% kế hoạch, tỉnh đã chỉ triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân.

Trong tháng, số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 44 doanh nghiệp, với số vốn đăng ký 137,7 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm đến kỳ báo cáo là 177 doanh nghiệp, với tổng số vốn đăng ký lũy kế là 596,5 tỷ. Trong tháng có 02 doanh nghiệp giải thể, lũy kế từ đầu năm đến kỳ báo cáo là 17 doanh nghiệp. Tình hình cổ phần hóa, sắp xếp đổi mới các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong tháng 4 không có nhiều biến chuyển so với tháng trước. Hiện nay đang đẩy mạnh thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp cổ phần. Về hỗ trợ doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư: Ban hành đề án tổng thể chương trình Đắc Nông - Mùa bơ chín 2018. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắc Nông giai đoạn 2018-2020. Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thảo nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đắc Nông năm 2018.

2. Về lĩnh vực văn hóa xã hội

Ngành giáo dục tập trung thực hiện nghiêm nhiệm vụ học kỳ II năm học 2017-2018, đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy và học”, tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động giáo dục trong trường học. Tiếp tục thanh tra, chấn chỉnh các nội dung thu, chi tại các cơ sở giáo dục. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua trong toàn ngành, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh ngành Giáo dục.

⁶ Không gồm các nhiệm vụ cuối năm mới thực hiện giải ngân là 99,212 tỷ đồng, gồm các khoản: trả nợ vay, hỗ trợ đầu tư các doanh nghiệp công ích, trích lập kinh phí đo đạc, lập bản đồ địa chính.

Duy trì tốt công tác khám chữa bệnh, trong tháng, đã khám khoảng 58 ngàn lượt bệnh nhân; giám sát thường quy hằng ngày về tình hình bệnh truyền nhiễm⁽⁷⁾. Triển khai tháng hành động vì an toàn thực phẩm; trong tháng xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 04 người mắc.

Báo cáo Cục Việc làm, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về tình hình tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo quy định tại Nghị định số 75/2014/NĐ-CP. Tư vấn việc làm trong nước, định hướng nghề nghiệp và xuất khẩu lao động cho 519 lượt người, tiếp nhận 98 hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp của người lao động. Ban hành kế hoạch triển khai công tác truyền thông giảm nghèo năm 2018. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thủ tục và nộp Đề án đề nghị thành lập trường Cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông.

Hoạt động văn hóa tiếp tục được duy trì với các chương trình văn nghệ phục vụ cơ sở và các chương trình chào mừng các ngày lễ trong tháng. Tổ chức các buổi chiếu phim tại các địa phương nhân kỷ niệm 43 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2018) và Quốc tế Lao động (01/5). Tổ chức Ngày sách Việt nam (21/4) và Ngày sách bản quyền Thế giới (23/4). Hoạt động thể dục, thể thao tiếp tục được chú trọng, tổ chức nhiều giải lớn và thu hút sự quan tâm của người dân như: Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân và giải Việt dã tỉnh Đắk Nông lần thứ XIII năm 2018, giải Vô địch Bóng đá mini nam tỉnh Đắk Nông lần thứ III năm 2018; phối hợp tổ chức giải Vô địch Cup các câu lạc bộ Kickboxing toàn quốc năm 2018,...Phối hợp với Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam tiến hành khai quật di chỉ khảo cổ học tại hang động núi lửa Krông Nô.

3. Công tác cải cách hành chính, tài nguyên môi trường, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Xây dựng dự thảo Bộ tiêu chí đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính cấp cơ sở, cấp huyện; ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Cải cách hành chính năm 2018.

b) Chú trọng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức và cá nhân; toàn tỉnh đã tiếp nhận 2 ngàn hồ sơ đề nghị cấp mới và chuyển đổi chứng nhận quyền sử dụng đất, 2,7 ngàn hồ sơ đăng ký biến động, 226 hồ sơ tách thửa, hơn 7,1 ngàn hồ sơ đăng ký thế chấp, 5,4 ngàn hồ sơ chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính, 3,3 ngàn hồ sơ chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính. Ban hành Chỉ thị tăng cường công tác quản lý di sản địa chất, văn hóa, cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường trong khu Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông. Kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại nhà máy tinh bột sắn Đắk Nông; nhà máy chế biến đá và khảo sát lấy mẫu nước suối Đắk Nông, xã Trường Xuân, huyện Đắk Song.

⁷ 15 ca mắc Sốt xuất huyết, tăng 09 ca so với tháng trước, giảm 54 ca so với cùng kỳ, lũy kế mắc 41 ca; 08 ca mắc Tay chân miệng, tăng 05 ca so với tháng trước, giảm 38 ca so với cùng kỳ, lũy kế 20 ca; 30 ca mắc Sốt rét, tăng 26 ca so với tháng trước, giảm 76 ca so với cùng kỳ, lũy kế 79 ca; 37 ca mắc thủy đậu, tăng 26 ca so với tháng trước, giảm 76 ca so với cùng kỳ, lũy kế 61 ca.

c) Việc thực hiện Kế hoạch 437:

- Đã cơ bản hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính.
- Tổng diện tích đã kê khai, đăng ký: 23.307,8ha (đạt 82% kế hoạch).
- Tổng diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 15.738,27ha (đạt 55,18% kế hoạch).
- Số tiền thu được: 32.281,75 triệu đồng.

d) Tổ chức đoàn cán bộ Lãnh đạo tỉnh Đắk Nông sang thăm và chúc mừng tết cổ truyền Chol Chnam Thmay của Campuchia; xây dựng kế hoạch tổ chức đoàn công tác của Lãnh đạo tỉnh tham gia sự kiện quảng bá địa phương tại Nhật Bản năm 2018. Duy trì tốt công tác đối ngoại với lực lượng bảo vệ biên giới Campuchia phía đối diện trong phối hợp quản lý bảo vệ biên giới, mốc giới, phòng chống vượt biên, xâm nhập và thực hiện quy chế biên giới.

đ) Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, các đơn vị chức năng chủ động nắm tình hình, triển khai các biện pháp phòng ngừa, thường xuyên kiểm tra, tuần tra, cắm chốt, bảo đảm an ninh trật tự nên không xảy ra các vụ việc phức tạp.

Trong tháng, xảy ra 06 vụ tai nạn giao thông (04 vụ nghiêm trọng, 01 vụ rất nghiêm trọng, 01 vụ đặc biệt nghiêm trọng) làm 09 người chết, 05 người bị thương, hư hỏng 12 phương tiện (06 ô tô, 05 mô tô, 01 xe ba bánh). Thiệt hại tài sản ước tính khoảng 122 triệu đồng. So sánh với cùng kỳ năm 2017, số vụ tai nạn giao thông tăng 03 vụ, số người chết tăng 06 người, số người bị thương tăng 04 người. Xảy ra trên địa bàn huyện Đắk R'lấp 4 vụ, huyện Đắk Glong 1 vụ, huyện Đắk Song 1 vụ.

4. Tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm

4.1. Dự án Đường Đạo nghĩa Quảng Khê: Đạt tiến độ đề ra.

Các vướng mắc chủ yếu của dự án tập trung ở công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, trả lời kiến nghị của người dân về giá bồi thường đất đai và vật kiến trúc. Chủ đầu tư đã phối hợp với UBND huyện Đắk R'lấp trực tiếp giải quyết trả lời kiến nghị của các hộ dân.

4.2. Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia, giai đoạn 2014-2020 bảo đảm theo tiến độ đề ra.

4.3. Dự án: Cơ sở hạ tầng kỹ thuật bên trong và bên ngoài hàng rào Khu công nghiệp Nhân Cơ như sau:

- Đối với gói thầu số 01XL: San nền và gia cố mái taluy lô 9,1 ha (khu nhà ở chuyên gia và nhà ở công nhân): Đã hoàn thành và bàn giao cho nhà đầu tư.

- Đối với gói thầu số 02XL (San nền và gia cố mái taluy lô nhà máy luyện nhôm) thi công đạt 80% khối lượng cụ thể các lô 2A, 2B, 3.1, 3.2; Qua đánh giá chung của tổ công tác 142 gói thầu thi công số 02XL bị chậm tiến độ so với kế hoạch.

- Đối với hạng mục Đập ngăn nước và nạo vét lòng hồ (gói thầu số 4XL): Khối lượng thi công đạt được 94 % , đạt tiến độ.

- Đối với hạng mục hàng rào, công và nhà bảo vệ (gói thầu số 05XL): Đã thi công đạt 60% khối lượng, chậm so với kế hoạch, hiện đang tập trung để tiếp tục thi công phần mặt bằng đã thực hiện xong công tác san lấp (gồm: Đoạn xung quanh nhà máy chính, đoạn khu phụ trợ và hoàn thiện đoạn thuộc lô 9,1ha).

- Đối với hạng mục đường trục chính nối từ QL14 đến công khu công nghiệp Nhân Cơ (gói thầu số 06XL): Đến nay đã thi công đạt 60% khối lượng của gói thầu và đã thông tuyến, đảm bảo lưu thông tuyến đường, hiện nay các nhà thầu đang tập trung thi công phần móng, mặt đường; đánh giá chung hạng mục gói thầu số 06XL chậm tiến độ so với kế hoạch.

- Đối với gói thầu mở mới trong năm 2017 (gói thầu số 07XL): Xây dựng hệ thống giao thông, hệ thống thoát nước mưa, điện chiếu sáng, hệ thống cấp nước công nghiệp tuyến Đ2, N3, N4, N5, N6, N8, N9, CX1, CX2, CX3, CX8): Tổng khối lượng đạt được của gói thầu khoảng 45%; gói thầu được ký hợp đồng và khởi công từ tháng 7/2017, hiện nay các nhà thầu đang tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công đạt tiến độ.

4.4. Dự án Hồ Gia Nghĩa: UBND tỉnh phê duyệt dự án điều chỉnh; chủ đầu tư đang dự thảo kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế.

4.5. Dự án Trường cao đẳng Cộng đồng: Đã hoàn thiện các thủ tục trình và được các Bộ, ngành liên quan thẩm định về việc thành lập Trường cao đẳng cộng đồng. Về phần xây dựng, cơ bản đã hoàn thành 95% khối lượng, hiện nay chủ đầu tư đang yêu cầu các đơn vị thi công khắc phục các tồn tại nhỏ.

4.6. Dự án Tượng đài Nơ Trang Long

- Phần hạ tầng: Chủ đầu tư đang trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công tác giám sát, giám sát khảo sát đánh giá hiện trạng chịu lực công trình.

- Phần tượng đài phù điêu: Sở Xây dựng đang thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công dự toán tượng đài phù điêu.

4.7. Dự án nhà máy điện phân nhôm Đắk Nông

Nhà máy gồm có 06 hạng mục chính đó là: Khu văn phòng - Nhà ở, xưởng gia công thiết bị bể điện phân, xưởng điện phân nhôm, trạm biến áp 220 kV, xưởng gắn cực dương và xưởng đúc. Đến nay, đã thi công xây dựng xong các hạng mục như: Văn phòng điều hành, nhà ở và nhà ăn của chuyên gia, nhà ở cán bộ, nhà ở và nhà ăn của công nhân; xưởng gia công thiết bị bể điện phân (18.000 m²), xưởng làm sạch (1.850 m²), nhà kho thiết bị (2.700 m²), móng nhà kho chứa hóa chất (850 m²); về phần móng xưởng gắn cực dương (37.000 m²) đã hoàn thiện 100% kết cấu móng, xưởng điện phân nhôm (đây là hạng mục chính của nhà máy) đã thi công xong phần kết cấu móng của 129/175 trục của nhà máy (toàn bộ nhà máy là 175 trục cho 3 phân kỳ), lắp đặt xong dầm cầu trục cho phân kỳ 1 của nhà xưởng điện phân và đang tiếp tục hoàn thiện các hạng mục còn lại của nhà máy.

Đánh giá chung, tháng 4, tình hình kinh tế xã hội cơ bản ổn định, người dân bắt đầu thu hoạch vụ Đông Xuân, sản xuất công nghiệp duy trì mức tăng trưởng ổn định, hoạt động xuất nhập khẩu có sự gia tăng nhẹ so với tháng trước. Tình hình an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, an ninh quốc phòng được giữ vững ổn định.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 5

1. Theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai các Kế hoạch phát triển năm 2018; kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018.

2. Tập trung thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 7118/UBND-KTKH ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh về hướng dẫn phân bổ vốn và tăng cường quản lý vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ năm 2018, Công văn số 1538/UBND-KTKH ngày 05/4/2018 của UBND tỉnh về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018.

3. Tập trung đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách, bảo đảm thu đạt dự toán đề ra. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Tăng cường công tác quản lý đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân đối với các dự án đầu tư, đặc biệt là các công trình trọng điểm của tỉnh, các công trình chào mừng 15 năm ngày thành lập tỉnh.

4. Tổ chức chương trình Lãnh đạo tỉnh làm việc với 10 doanh nghiệp lớn để mời gọi đầu tư. Tổ chức hội chợ kết nối cung - cầu thuộc chuỗi sự kiện “Đắk Nông - Mùa bơ chín”. Tổ chức Hội thảo đánh giá chỉ số PCI năm 2017 và xây dựng kế hoạch triển khai năm 2018.

5. Ngành nông nghiệp theo dõi, hướng dẫn sản xuất, phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng ngắn ngày vụ Đông Xuân và cây dài ngày. Tăng cường công tác dự báo, điều tra phát hiện tình hình dịch bệnh trên các loại cây trồng của các huyện, thị xã để có biện pháp kịp thời xử lý. Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ động vật, đồng thời tăng cường kiểm tra việc buôn bán, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật để ngăn chặn kịp thời các trường hợp vận chuyển động vật trái phép vào địa bàn tỉnh. Đôn đốc, triển khai công tác trồng rừng năm 2018; xử lý nghiêm các vụ vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật.

6. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường theo Kế hoạch đã được phê duyệt; tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng.

7. Ngành giáo dục tập trung công tác chuẩn bị mọi điều kiện để tổ chức kỳ thi tốt nghiệp các cấp đảm bảo an toàn, nghiêm túc và đúng quy chế. Quán triệt nghiêm việc phòng chống tai nạn đuối nước cho học sinh tại các trường

học vào dịp hè năm 2018. Tiến hành kiểm tra, công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia tại các huyện, thị xã.

8. Ngành y tế duy trì công tác khám chữa bệnh và giám sát dịch bệnh hàng ngày, theo dõi, kiểm soát các dịch bệnh truyền nhiễm, không để bùng phát dịch. Tăng cường công tác tuyên truyền và cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh và công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn. Tiếp tục duy trì các hoạt động về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

9. Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thảo nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với việc làm sau đào tạo. Xây dựng Kế hoạch thành lập đoàn công tác chia sẻ kinh nghiệm về đào tạo nghề với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia. Tổ chức thăm, tặng quà cơ sở Bảo trợ xã hội, người khuyết tật nhân kỷ niệm ngày người khuyết tật Việt Nam 18/4.

10. Xây dựng Quy định quản lý mô hình Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; xây dựng kế hoạch chi tiết đối với từng hoạt động kỷ niệm 15 năm thành lập tỉnh để tổ chức thực hiện. Tổ chức biểu diễn văn nghệ, chiếu phim phục vụ cơ sở nhân kỷ niệm 132 năm ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886-01/5/2018), 128 năm ngày sinh Bác Hồ (19/5/1890-19/5/2018).

11. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, tăng cường kiểm tra công tác trực sẵn sàng chiến đấu các cơ quan, đơn vị, đặc biệt trong dịp kỷ niệm 43 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam 30/4 và 132 năm ngày Quốc tế Lao động. Tổ chức lực lượng nắm chắc tình hình ngoại biên, biên giới và nội địa, kịp thời chỉ đạo xử lý có hiệu quả các tình huống xảy ra.

12. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TU, ngày 05/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; tình hình kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh tháng 4 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 5 năm 2018. Yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

04



Nguyễn Bốn

Phụ lục I:
DANH MỤC CÔNG VIỆC DO CHỦ TỊCH, CÁC PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
XỬ LÝ THEO ỦY QUYỀN CỦA UBND TỈNH THÁNG 4 NĂM 2018
(Kèm theo Báo cáo số 220/BC-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2018 UBND tỉnh)

| STT | Công việc | Cơ quan trình | Số Văn bản | Người ký | Ghi chú |
|-----|--|----------------|--|---|---------|
| 1 | Phê duyệt đối tượng tinh giản biên chế đợt II năm 2017 | Sở Nội vụ | Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 2 | Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phòng | Sở Nội vụ | Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 3 | Điều chuyển biên chế sự nghiệp | Sở Nội vụ | Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 4 | Báo cáo Kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017 | Thanh tra tỉnh | Báo cáo số 186/BC-UBND ngày 23/4/2018 | Đ/c Cao Huy Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 5 | Báo cáo việc quản lý, sử dụng đất tại các dự án nông lâm nghiệp | Thanh tra tỉnh | Báo cáo số 184/BC-UBND ngày 19/4/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 6 | Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trong quý I năm 2018 | Thanh tra tỉnh | Báo cáo số 152/BC-UBND ngày 19/4/2018 | Đ/c Cao Huy Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |



| STT | Công việc | Cơ quan trình | Số Văn bản | Người ký | Ghi chú |
|-----|---|-----------------------|--|--------------------------------------|---------|
| 7 | Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản | Sở Ngoại vụ | Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 13/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 8 | Chấp thuận chủ trương dự án nhà máy sản xuất gạch Tuynel - gạch không nung Quảng Sơn của Công ty TNHH sản xuất - thương mại - dịch vụ Anh Duy | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Quyết định số 41/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 9 | Giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2018, nguồn vốn thông báo sau thực hiện hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 10 | Chấp thuận chủ trương dự án đầu tư khai thác và chế biến khoáng sản tại mỏ đá bazan 4A, xã Đắk Nĩa, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông của Công ty Cổ phần đường bộ Đắk Lắk | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 11 | Điều chỉnh nội dung tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 12 | Chấp thuận chủ trương dự án đầu tư Nhà máy điện mặt trời Trúc Sơn - 44,4MWp của Công ty Univergy K.K, Công ty Europe Clean Energies Japan K.K và Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông Thanh Niên | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 02/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |

| STT | Công việc | Cơ quan trình | Số Văn bản | Người ký | Ghi chú |
|-----|--|-----------------------|--|---|---------|
| 13 | Chấp thuận chủ trương dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Krông Nô của Công ty Cổ phần Dầu tư Phú Gia Phát – HCM | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 14 | Hủy Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 15 | Chấp thuận chủ trương dự án đầu tư Xây dựng chuỗi sản xuất hồ tiêu sinh thái bền vững xuất khẩu và tổng kho chứa, sơ chế sản phẩm tiêu trên địa bàn huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông của Công ty Cổ phần Tonkin Spices | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 16 | Tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2017 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Báo cáo số 149/BC-UBND ngày 04/04/2018 | Đ/c Trần Xuân Hải Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 17 | Điều chỉnh và bổ sung dự toán chi năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị | Sở Tài chính | Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 18 | Phê duyệt chi tiết nội dung chi kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2018 của Công an tỉnh | Sở Tài chính | Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 | Đ/c Cao Huy Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 19 | Điều chỉnh kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số từ Sở Y tế sang Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Sở Tài chính | Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |

| STT | Công việc | Cơ quan trình | Số Văn bản | Người ký | Ghi chú |
|-----|--|-----------------------------|---|---|----------------|
| 20 | Bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2018 từ nguồn tăng thu và tiết kiệm chi năm 2017 của ngân sách tỉnh | Sở Tài chính | Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 26/3/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 21 | Phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất (K) để xác định giá khởi điểm bán đấu giá quyền sử dụng đất đối với các thửa đất thuộc điểm dân cư nông thôn rừng tách thôn Đắc Hòa, xã Tân Thành (Khu D), huyện Krông Nô | Sở Tài chính | Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 22 | Hỗ trợ kinh phí năm 2018 cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh | Sở Tài chính | Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | Văn bản mật |
| 23 | Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện xây dựng công trình: Đường Lý Thái Tổ đến Khu tái định cư B (giai đoạn 1) đời Đắc Nur, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa (bổ sung đất ở) | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 24 | Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Nhà máy điện mặt trời của Công ty Cổ phần thủy điện Miền Trung tại thị trấn EaT'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 25 | Thu hồi 760 m2 đất của Trường mẫu giáo Tâm Thán giao UBND huyện Cư Jút quản lý, bố trí sử dụng | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 03/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |

| STT | Công việc | Cơ quan trình | Số Văn bản | Người ký | Ghi chú |
|-----|---|-----------------------------|---|---|---------|
| 26 | Phê duyệt giá đất cụ thể để giao đất có thu tiền sử dụng đất các thửa đất thuộc khu vực Cánh đồng La Trao, thị trấn Đăk Mâm, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 27 | Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện xây dựng công trình: Hoa viên và khu dân cư mới huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 28 | Giao 4.592,3 m ² đất; đồng thời, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Niệm Phật đường Phước Quang | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 27/03/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 29 | Cho thuê 2.500,2 m ² đất; đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty TNHH MTV Đức Tiến Lê | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 27/03/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 30 | Cho phép Công ty TNHH MTV thương mại và dịch vụ Sơn Mã chuyển hình thức thuê đất từ thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 13/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 31 | Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đồng thời, giao 17.821,2 m ² đất cho Công ty Cổ phần xây dựng giao thông Beton 6 để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình khu nhà ở xã hội | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 17/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |



| STT | Công việc | Cơ quan trình | Số Văn bản | Người ký | Ghi chú |
|-----|--|-----------------------------|---|---|---------|
| 32 | Cho Ban quản lý dự án các công trình điện miền Trung thuê 16.914,5 m2 đất để thực hiện dự án lưới điện 220 kV đầu nối Nhà máy điện phân nhôm Đắk Nông. | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 03/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 33 | Giao đất đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Ban Chỉ huy Quân sự huyện Krông Nô | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 24/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 34 | Thu hồi 67.050 m2 đất của Công ty Cổ phần đầu tư kinh doanh nhà thành phố Hồ Chí Minh giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Nông quản lý. | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 03/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 35 | Thu hồi 1.182,265 ha đất thuộc dự án Làng thanh niên lập nghiệp biên giới xã Quảng Trục của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đắk Nông giao UBND huyện Tuy Đức quản lý, bố trí sử dụng | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 20/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 36 | Giao đất, đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 28/03/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 37 | Thu hồi 2.467 m2 đất của Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Quảng Tín giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Đắk Nông quản lý | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 20/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |

| STT | Công việc | Cơ quan trình | Số Văn bản | Người ký | Ghi chú |
|-----|---|-----------------------------|---|---|---------|
| 38 | Điều chỉnh Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 06/11/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 09/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 39 | Thu hồi giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 19/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 40 | Hủy bỏ Quyết định số 994/QĐ-UB ngày 29/5/2000 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 17/11/2011 của UBND tỉnh Đắk Nông; đồng thời cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đắk Nông để sử dụng vào mục đích xây dựng trụ sở làm việc (phòng giao dịch Đức Minh) | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 02/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 41 | Tình hình quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp sau cổ phần hóa | Sở Tài nguyên và Môi trường | Báo cáo số 168/BC-UBND ngày 13/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 42 | Chuyển mục đích sử dụng đất rừng trong phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Đắk Nông | Sở Tài nguyên và Môi trường | Báo cáo số 109/BC-UBND ngày 15/03/2018 | Đ/c Trần Xuân Hải Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |

| STT | Công việc | Cơ quan trình | Số Văn bản | Người ký | Ghi chú |
|-----|--|-----------------------------|---|---|---------|
| 43 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh Đắk Nông | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 6/2018/QĐ-UBND ngày 20/03/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 44 | Ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. | Sở Tài nguyên và Môi trường | Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 03/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 45 | Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông | Sở NN&PTNT | Báo cáo số 175/BC-UBND ngày 17/04/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 46 | Kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông | Sở NN&PTNT | Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 03/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 47 | Hỗ trợ vật tư nông nghiệp và giống cây trồng cho nông dân tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia | Sở NN&PTNT | Báo cáo số 130/BC-UBND ngày 29/03/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 48 | Cho phép Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nam Tây Nguyên khai thác rừng Thông trồng và trồng lại rừng | Sở NN&PTNT | Báo cáo số 147/BC-UBND ngày 04/04/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |

| STT | Công việc | Cơ quan trình | Số Văn bản | Người ký | Ghi chú |
|-----|---|-------------------------------------|---|---|---------|
| 49 | Ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018 | Sở NN&PTNT | Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 13/04/2018 | Đ/c Trương Thanh Tùng Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 50 | Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017 – 2020 | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 | Đ/c Nguyễn Bốn Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 51 | Triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn và bán thuốc kê đơn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 | Sở Y tế | Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 17/4/2018 | Đ/c Tôn Thị Ngọc Hạnh Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |
| 52 | Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đắk Nông | Sở Y tế | Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 20/4/2018 | Đ/c Tôn Thị Ngọc Hạnh Phó Chủ tịch UBND tỉnh | |

Phụ lục II
CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ QUÁ HẠN

(Kèm theo Báo cáo số 220 /BC-UBND, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Ngày báo cáo: 07/05/2018

Tính đến ngày: 20/04/2018

| UBND tỉnh (gồm văn bản ký thừa lệnh và thông báo kết luận) | Số | Ngày | Nội dung công việc | Thời hạn | Đơn vị thực hiện | Số ngày quá hạn | | Phòng theo dõi | Người xử lý |
|--|----|------------|--|------------|--|--|---------------------------|----------------|-------------|
| | | | | | | Đang triển khai nhưng chưa đạt kết quả cuối cùng | Chưa triển khai thực hiện | | |
| 7389/UBND-NN | | 28/12/2017 | Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự thảo Chỉ thị chuyển đề về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng và bảo vệ rừng, quản lý đất đai | 31/01/2018 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 79 | | NN | Thiếu |
| 304/UBND-CN XD | | 18/01/2018 | Giao UBND thị xã Gia Nghĩa nghiên cứu, ban hành quy chế quy định khác phục tình trạng đào phá, san lấp mặt bằng, xây dựng trái phép để xây dựng đô thị GN xanh sạch đẹp phát triển bền vững | 31/03/2018 | UBND cấp huyện | | 20 | CN | Công |
| 293/UBND-TH | | 17/01/2018 | Rà soát, đánh giá bổ sung, cập nhật việc thực hiện các chỉ tiêu, số liệu trong năm 2017 báo đảm đầy đủ, chính xác; rà soát, tính toán lại diện tích các loại cây trồng trên địa bàn tỉnh, nhất là cây cà phê và hồ tiêu theo Kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 10 (Kết luận số 237-KL/TU ngày 13/12/2017), báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong quý I/2018 | 31/03/2018 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 20 | | NN | Huấn |
| 293/UBND-TH | | 17/01/2018 | Nghiên cứu, đề xuất việc mở lối mở qua biên giới Campuchia để phục vụ giao thương vùng biên giới. Việc thực hiện phải tuân thủ nghiêm trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật hai nước (Việt Nam - Campuchia); đảm bảo an ninh trật tự vùng biên giới; có thể bố trí khu vực chợ biên giới để phục vụ nhân dân mua bán, trao đổi hàng hóa, hạn chế người dân Campuchia đi sâu vào nội địa. | 31/03/2018 | Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh | | 20 | NC | Tài |
| 13/TB-UBND | | 29/01/2018 | Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, tổng hợp, đôn đốc việc tổ chức cho UBND cấp xã ký cam kết phân đấu thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2018 của UBND cấp huyện, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trong Quý I/2018 | 31/03/2018 | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | | 20 | VX | Vân |
| 633/UBND-NN | | 05/02/2018 | Giao Công an tỉnh rà soát quỹ đất tái định cư do đơn vị quản lý để bố trí đất ở cho 02 trường hợp ông Lang Tuấn Đức và bà H' Hiền Niê. Đồng thời, báo cáo cụ thể tiến độ, khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án xử lý dứt điểm việc thực hiện dự án Khu nhà ở cán bộ chiến sỹ Đại La | 25/02/2018 | Công an tỉnh | | 54 | NN | Thanh |

| UBND tỉnh (gồm văn bản ký thừa lệnh và thông báo kết luận) | | Nội dung công việc | | Thời hạn | Đơn vị thực hiện | Số ngày quá hạn | | Phòng theo đổi | Người xử lý |
|--|------------|---|--|------------|--|---|---------------------------------|----------------------|----------------|
| Số | Ngày | | | | | Đang triển khai nhưng chưa đạt kết quả cuối cùng | Chưa triển khai thực hiện | | |
| 03/CT-UBND | 26/02/2018 | Chỉ thị đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới DNNN năm 2018: Trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án sử dụng đất nguyên tắc, tập trung xử lý diện tích đất chuyên dùng (trụ sở công ty, văn phòng), đất vườn cây thuộc công ty quản lý đất liền doanh nghiệp, giao khoán để có cơ sở xử lý các tài sản trên các diện tích đất này | | 31/03/2018 | Sở Tài nguyên và Môi trường | | 20 | KT | Vinh |
| 69/UBND-NN | 08/03/2018 | Nội dung mật | | 31/03/2018 | Công an tỉnh | | 20 | NN | Thiếu |
| 1118/UBND- TD | 13/03/2018 | Giao Ủy ban nhân dân huyện Cư Lút xem xét giải quyết các nội dung kiến nghị của HTX Vệ sinh Môi trường Quyết Thắng về việc chấm dứt Hợp đồng; thu gom rác thải trên địa bàn thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Lút; Báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 3 năm 2018. | | 30/03/2018 | UBND cấp huyện | | 21 | TD | Bá |
| 1135/UBND- CNXD | 14/03/2018 | Giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra đánh giá việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại công văn số 4362/UBND-NN, ngày 26/8/2016, về việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân có đất ảnh hưởng dự án Khu công nghiệp Nhân Cơ đối với UBND huyện Đắk R'lấp; việc quản lý đất đai tại khu vực liên kề Khu công nghiệp Nhân Cơ, hoàn thành trước ngày 26/03/2018. | | 26/03/2018 | Sở Tài nguyên và Môi trường | | 25 | CN | Trung |
| 1177/UBND- NC | 15/03/2018 | Yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4968/UBND-NC ngày 08/9/2017. Báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) trước ngày 13/4/2018. | | 13/04/2018 | Sở Tài nguyên và Môi trường | | 7 | NC | Trường |
| 1431/UBND- NN | 30/03/2018 | Công an tỉnh báo cáo kết quả xử lý đối với những vụ phá rừng có diện tích thuộc khung xử lý hình sự, trong đó có diện tích tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa mà UBND huyện Đắk Song đã lập phương án cưỡng chế nhưng phải dừng để xử lý hình sự. | | 05/04/2018 | Công an tỉnh | | 15 | NN | Thiếu |
| 1431/UBND- NN | 30/03/2018 | Cáo Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thanh tra tỉnh báo cáo kết quả thanh tra các dự án trên địa bàn tỉnh; việc xử lý, khắc phục các tồn tại đối với các dự án đã có kết luận thanh tra. Giao Thanh tra tỉnh làm đầu mối tổng hợp và báo cáo về UBND tỉnh. | | 05/04/2018 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | 15 | NN | Thiếu |

| UBND tỉnh (gồm văn bản ký thừa lệnh và thông báo kết luận) | Nội dung công việc | | Thời hạn | Đơn vị thực hiện | Số ngày quá hạn | | Phòng theo đổi | Người xử lý |
|--|--------------------|---|------------|--|---|---------------------------------|----------------------|----------------|
| | Số | Ngày | | | Đang triển khai nhưng chưa đạt kết quả cuối cùng | Chưa triển khai thực hiện | | |
| 1431/UBND- NN | 30/03/2018 | Tổ tư vấn thành lập theo Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 của UBND tỉnh (do lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Tổ trưởng) báo cáo kết quả tiếp thu, hoàn thiện phương án giải quyết các tồn tại liên quan đến giao khoán đất lâm nghiệp và rừng theo Nghị định số 135/2005/NĐ-CP | 05/04/2018 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 15 | NN | Thiếu | |
| 1431/UBND- NN | 30/03/2018 | Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao báo cáo việc lập phương án sử dụng đất; phương án giao đất, giao rừng đối với toàn bộ diện tích thu hồi từ 06 Công ty lâm nghiệp giao về cho địa phương quản lý | 05/04/2018 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 15 | NN | Thiếu | |
| 1431/UBND- NN | 30/03/2018 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả lập hồ sơ cho thuê rừng đối với các dự án đầu tư sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh | 05/04/2018 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 15 | NN | Thiếu | |
| 1567/UBND- KTKH | 06/04/2018 | Sở Tài chính (Trưởng Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước) kiểm tra, tham mưu UBND tỉnh xử lý kiến nghị của Công ty cổ phần Quán lý sữa chữa đường bộ Đắk Nông tại Công vắn số 39/ĐBBĐN-KTTV ngày 27/3/2018 của Công ty cổ phần Quán lý sữa chữa đường bộ Đắk Nông, về việc ký biên bản bán giao từ Công ty TNHH MTV sang Công ty cổ phần | 12/04/2018 | Sở Tài chính | 8 | KT | Độc | |
| 1547/UBND- KTKH | 06/04/2018 | Giao UBND thị xã Gia Nghĩa chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng (Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường) tham mưu UBND tỉnh thủ tục thanh lý tài sản trên đất; điều chỉnh quy hoạch; xây dựng kế hoạch sử dụng đất... và triển khai các thủ tục thống nhất để đấu giá quyền sử dụng đất khu đất; Khu tập thể và trụ sở làm việc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Nông cũ theo trình tự, thủ tục báo đảm trong thời gian nhanh nhất và đúng quy định của pháp luật; báo cáo UBND tỉnh thời gian hoàn thành các thủ tục để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất đối với khu đất nêu trên trước ngày 15/4/2018 (có thể vận dụng pháp luật để tiến hành đồng thời các thủ tục) | 15/04/2018 | UBND cấp huyện | 5 | KT | Uyên | |

| UBND tỉnh (gồm văn bản ký thừa lệnh và thông báo kết luận) | | Nội dung công việc | | Thời hạn | Đơn vị thực hiện | Số ngày quá hạn | | Phòng theo đổi | Người xử lý |
|--|------------|--|--|------------|--|---|---------------------------------|----------------------|----------------|
| | | | | | | Đang triển khai nhưng chưa đạt kết quả cuối cùng | Chưa triển khai thực hiện | | |
| Số | Ngày | Việc thực hiện dự án Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trên cơ sở kết quả đầu ra (vốn WB): Yêu cầu UBND cấp huyện khẩn trương lập hồ sơ có liên quan theo yêu cầu của dự án, gửi cơ quan đầu mối (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để hoàn thiện thủ tục giải ngân vốn. Đến ngày 15 tháng 4 năm 2018, địa phương nào chưa có đầy đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo UBND tỉnh để đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật theo quy định. | | 15/04/2018 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | | 5 | NN | Huấn |
| 289/TB- VPUBND | 12/04/2018 | | | | | | | | |

Phụ lục III. TỔNG HỢP THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ DO UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH GIAO

07/05/2018

Tại thời điểm:

Thời kỳ thống kê: Từ 01/01/2018 đến ngày 20/04/2018

| STT | Tên đơn vị | Tổng số nhiệm vụ được giao | Đã thực hiện đến kết quả cuối cùng | | | Đã thực hiện nhưng chưa đạt yêu cầu hoặc đã có văn bản phối hợp, chỉ đạo; đang tổng hợp, tham mưu, báo cáo | | | Chưa triển khai thực hiện | | |
|----------|--|----------------------------|------------------------------------|------------|-----------|--|------------|-----------|---------------------------|--|--|
| | | | Trước hạn | Đúng hạn | Quá hạn | Trong hạn | Quá hạn | Trong hạn | Quá hạn | | |
| | TỔNG CỘNG | 597 | 169 | 204 | 92 | 2 | 113 | 17 | | | |
| A | CẤP TỈNH | | | | | | | | | | |
| | Văn phòng UBND tỉnh | 8 | 1 | 4 | | | | 3 | | | |
| | Sở Tài chính | 56 | 16 | 16 | 10 | | 13 | 1 | | | |
| | Sở Kế hoạch và Đầu tư | 82 | 25 | 26 | 14 | | 17 | | | | |
| | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 52 | 13 | 8 | 15 | | 2 | 9 | | | |
| | Sở Tài nguyên và Môi trường | 61 | 15 | 10 | 21 | | 12 | 3 | | | |
| | Sở Giáo dục và Đào tạo | 8 | 3 | 4 | | | 1 | | | | |
| | Sở Y tế | 10 | 4 | 4 | 1 | | 1 | | | | |
| | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | 15 | 3 | 6 | 5 | | 1 | | | | |
| | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | 15 | 6 | 4 | 1 | | 3 | 1 | | | |
| | Sở Xây dựng | 18 | 7 | 6 | 2 | | 3 | | | | |
| | Sở Giao thông vận tải | 15 | 5 | 5 | 4 | | 1 | | | | |
| | Sở Công Thương | 20 | 5 | 7 | 1 | | 7 | | | | |
| | Sở Thông tin và Truyền thông | 9 | 1 | 6 | | | 2 | | | | |
| | Sở Khoa học và Công nghệ | 9 | 1 | 5 | 2 | | 1 | | | | |

| STT | Tên đơn vị | Tổng số nhiệm vụ được giao | Đã thực hiện đến kết quả cuối cùng | | | Đã thực hiện nhưng chưa đạt yêu cầu hoặc đã có văn bản phối hợp, chỉ đạo; đang tổng hợp, tham mưu, báo cáo | | | Chưa triển khai thực hiện | |
|----------|--|----------------------------|------------------------------------|----------|---------|--|---------|-----------|---------------------------|---|
| | | | Trước hạn | Đúng hạn | Quá hạn | Trùng hạn | Quá hạn | Trùng hạn | Quá hạn | |
| | | 57 | 27 | 16 | 2 | | | | 12 | |
| | Sở Nội vụ | 9 | 3 | 4 | | | | | 2 | |
| | Sở Ngoại vụ | 10 | 2 | 6 | 1 | | | | 1 | |
| | Sở Tư pháp | 13 | 2 | 6 | 3 | | | | 2 | |
| | Thanh tra tỉnh | 7 | 2 | 4 | | | | | 1 | |
| | Ban Dân tộc | 6 | 1 | 4 | | | | | 1 | |
| | Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp | 8 | 2 | 5 | | | | | 1 | |
| | Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông | 6 | 1 | 4 | | | | | 1 | |
| | Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT | 7 | 2 | 4 | | | | | 1 | |
| | Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh | 7 | 1 | 5 | | | | | 1 | |
| | Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh | | | | | | | | | |
| B | CƠ QUAN NGÀNH DỤC | | | | | | | | | |
| | Cục Thuế tỉnh | 7 | 1 | 5 | | | | | 1 | |
| | KBNN Đắc Nông | 6 | 1 | 4 | | | | | 1 | |
| | Công an tỉnh | 13 | 2 | 6 | | | | | 2 | 3 |
| | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh | 8 | 2 | 4 | | | | | 2 | |
| | Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh | 8 | 1 | 5 | | | | | 1 | 1 |
| C | UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ | 39 | 12 | 7 | 10 | | | | 7 | 3 |
| D | CÁC ĐƠN VỊ KHÁC | 8 | 2 | 4 | | | | | 2 | |